

Số: /BC-UBND

Phường 12, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

**thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014
của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng
đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản**

Kính gửi: Thanh tra thành phố Vũng Tàu.

Thực hiện Văn bản số 2443-CV-BNCTU ngày 26/02/2024 của Ban Nội chính tỉnh; Công văn số 1717/UBND-VP ngày 01/3/2024 của UBND thành phố Vũng Tàu về việc báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản thu nhập” năm 2023;

I. Khái quát đặc điểm, tình hình của Cơ quan:

UBND Phường gồm có Đảng ủy, HĐND, UBND và các tổ chức đoàn thể chính trị, số lượng cán bộ, công chức và những người hoạt động không chuyên trách, các chức danh theo Đề án và hợp đồng lao động theo biên chế giao là 37 người.

Căn cứ các Quyết định của UBND thành phố Vũng Tàu về việc giao số lượng, chức vụ, chức danh cán bộ, công chức tại cấp xã thuộc UBND Phường 12 thành phố Vũng Tàu; Tổng cộng 23 người.

- Số lượng hiện có: Cán bộ 9 người, số lượng Công chức 13 người, người hoạt động không chuyên trách 13 người. UBND phường đã thực hiện việc sử dụng và quản lý biên chế được giao đảm bảo quy định, cho đến ngày 01/03/2024 tổng số CBCC và người lao động tại UBND phường là 35 người;

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức phường tương đối đồng đều và đáp ứng được hầu hết yêu cầu theo tiêu chuẩn chức danh mà Nhà nước quy định. Trình độ quản lý nhà nước có 14 cán bộ, công chức được đào tạo ngạch chuyên viên, 03 công chức và các đối tượng khác bồi dưỡng chính giành cho chính quyền cấp xã.

Do cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan có nhận thức, trình độ chuyên môn, lý luận chính trị tương đối cao nên việc triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung và Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị nói riêng tại đơn vị luôn nhận được sự hưởng ứng, đồng tình và thực hiện với quyết tâm cao.

- Phường có 01 tổ chức Đảng và 14 chi bộ trực thuộc.

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW

Trong các hội nghị, cuộc họp Thủ trưởng Cơ quan đã chủ động quán triệt, triển khai, tuyên truyền phổ biến Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị, các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản; Nghị định số 130/2020/NĐ – CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018;

Việc triển khai, tuyên truyền phổ biến Chỉ thị số 33-CT/TW đã tạo điều kiện cho cơ quan có thẩm quyền cũng như cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan và người dân biết được tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức có nghĩa vụ kê khai nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của người đó để phục vụ công tác quản lý cán bộ, công chức góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng. Đồng thời, phát huy tính tự giác, trung thực và ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc kê khai tài sản; phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan và người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập.

2. Ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW

Thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị, cũng như các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố Vũng Tàu, hàng năm UBND phường đều xây dựng Kế hoạch thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; Kế hoạch công khai các bản kê khai và lập danh sách những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập gửi về Thanh tra thành phố Vũng Tàu và Thanh tra tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Văn bản số 2497/UBND-VP ngày 23/10/2023 về việc triển khai kế hoạch kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 của UBND thành phố Vũng Tàu; Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập; thông báo niêm yết bản kê khai tài sản...

3. Lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả thực hiện việc kê khai, công khai, kiểm tra, xác minh bản kê khai tài sản và xử lý vi phạm theo quy định

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Trong năm 2023, căn cứ danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập, UBND phường đã triển khai tới cán bộ, công chức và người lao động thuộc cơ quan phường 12 để tiến hành kê khai theo quy định. Các cá nhân thực hiện kê khai và nộp bản kê khai về bộ phận Văn phòng – Thống kê theo đúng thời gian quy định. Đồng thời, việc giao, nhận Bản kê khai được mở sổ theo dõi.

UBND Phường 12 đã thực hiện việc triển khai kê khai, tài sản thu nhập năm 2023 đến toàn thể CBCC thuộc đối tượng phải kê khai lần đầu, hàng năm, bổ sung.

3. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị

3.1. Kết quả kê khai tài sản, thu nhập

Số liệu về số người kê khai gồm:

- Tổng số người thuộc diện phải kê khai: 05 người (05 người kê khai theo diện Ban Thường vụ thành ủy quản lý).

- Tổng số người đã thực hiện kê khai: 05 người; tỷ lệ 100 % số người kê khai.

- Tổng số người chậm thực hiện kê khai: 00 người; lý do.
- Số lượng bản kê khai lưu giữ tại cơ quan, tổ chức, đơn vị: 05 bản.
- Số lượng bản kê khai nộp cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có thẩm quyền: 05 bản.

3.2. Kết quả công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

a) Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai

- Số bản kê khai được công khai bằng hình thức niêm yết: 05 bản; tỷ lệ 100% so với số bản kê khai đã công khai.
- Số bản kê khai được công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp: 00 bản; tỷ lệ 00% so với số bản kê khai đã công khai.
- Số bản kê khai chưa được công khai: 00 bản; lý do.

b) Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của đảng viên

- Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập của đảng viên và cấp ủy viên trong sinh hoạt chi bộ và trong sinh hoạt cấp ủy theo Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị, cụ thể:

- + Tổng số đảng viên thuộc diện phải kê khai trong sinh hoạt chi bộ: 5 người;
- + Tổng số đảng viên đã thực hiện kê khai trong sinh hoạt chi bộ: 5 người; tỷ lệ 100% số người kê khai.
- + Tổng số đảng viên chậm thực hiện kê khai trong sinh hoạt chi bộ: 00 người; lý do.
- + Tổng số cấp ủy viên thuộc diện phải kê khai trong sinh hoạt cấp ủy: 05 người.
- + Tổng số cấp ủy viên đã thực hiện kê khai trong sinh hoạt cấp ủy: 05 người; tỷ lệ 00 % số người kê khai.
- + Tổng số cấp ủy viên chậm thực hiện kê khai trong sinh hoạt cấp ủy: 00 người; lý do.

3.3. Kết quả thực hiện giải trình và xác minh tài sản thu nhập

- Số người được yêu cầu giải trình kê khai nguồn gốc tài sản, thu nhập: 00 người.
- Số người được xác minh tài sản, thu nhập: 00 người.
- Số người đã có kết luận về sự minh bạch tài sản, thu nhập: 00 người.
- Số người có kết luận về kê khai tài sản, thu nhập không trung thực: 00 người.

3.4. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập

- Số cuộc kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập: 01 cuộc/05 người. Kết quả xử lý qua kiểm tra, giám sát, thanh tra hiện chưa phát hiện gì về việc kê khai.

4. Việc xử lý vi phạm đối với các tập thể, cá nhân trong việc thực hiện

Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị: Không có

5. Những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất trong quá trình thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị

a) Ưu điểm

Đảng ủy, UBND Phường đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị và các văn bản có liên quan đến công tác kê khai tài sản, thu nhập để ngăn ngừa phòng chống tham nhũng, từ đó tạo được sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của đến cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động cơ quan góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tham nhũng, phát huy trách nhiệm của cán bộ, công chức, đảng viên, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan trong việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập. Bám sát các văn bản hướng dẫn của Trung ương và của UBND các cấp để tổ chức thực hiện, hoàn thành việc kê khai tài sản, thu nhập đảm bảo nghiêm túc, đúng đối tượng, thời gian và thực hiện công khai bản kê khai tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

Cán bộ, công chức thuộc diện kê khai tài sản đã phát huy tốt vai trò, trách nhiệm và thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật.

b) Tồn tại, hạn chế

- Công tác triển khai, quán triệt Chỉ thị số 33-CT/TW và các văn bản quy định của pháp luật mới chỉ dừng lại ở việc triển khai trong các cuộc họp giao ban, hoặc in sao gửi các văn bản đến cán bộ, công chức và đảng viên.

- Các đối tượng thuộc diện phải kê khai chưa nắm bắt kịp thời những văn bản hướng dẫn việc kê khai minh bạch tài sản thu nhập trong khi đó tài sản, thu nhập của các đối tượng có nghĩa vụ kê khai luôn có biến động dẫn đến việc kê khai chưa đầy đủ. Một số ít cán bộ, công chức thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập chưa nhận thức được việc kê khai tài sản, thu nhập dẫn đến chưa thực hiện kê khai đầy đủ các nội dung.

- Công tác kiểm tra, giám sát về kê khai tài sản chưa được thường xuyên.

c) Kiến nghị, đề xuất

- Cần có chế tài cụ thể để xử lý đối với các tổ chức, cá nhân sai phạm trong việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản.

- Hàng năm, tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

III. Phương hướng, giải pháp nâng cao hiệu quả của việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị, trong thời gian tới UBND Phường tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản: Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 03 tháng 01 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Nghị định 130/NĐ-CP về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và các văn bản hướng dẫn của cấp trên cho cán bộ, công chức và người lao động trong cơ quan.

- Tăng cường lãnh đạo để thống nhất nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức và người lao động về việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định của Đảng, Nhà nước; Phát huy vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan trong việc tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản. Xác định việc kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản là tiêu chí để đánh giá cán bộ, đảng viên, công chức.

- Lãnh đạo, thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai bản kê khai tài sản theo quy định của pháp luật. Cán bộ, đảng viên, công chức thuộc diện kê khai tài sản theo quy định của pháp luật phải kê khai trung thực, đầy đủ, rõ ràng, đúng thời hạn. Chi ủy tổ chức việc công khai bản kê khai tài sản của đảng viên thuộc diện phải kê khai trong sinh hoạt chi bộ. Cấp ủy tổ chức công khai bản kê khai tài sản của cấp ủy viên trong sinh hoạt cấp ủy. Hình thức, thời điểm, phạm vi công khai bản kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức khác thuộc diện phải kê khai thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Phối hợp cơ quan có thẩm quyền thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện quy định của Đảng và Nhà nước về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm minh những cá nhân chậm tổ chức việc kê khai, không kê khai, kê khai không trung thực, không giải trình được nguồn gốc tài sản tăng thêm, không tổ chức việc công khai bản kê khai, không chủ động xác minh hoặc không xử lý kịp thời những vi phạm quy định về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản...

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị và các quy định của pháp luật về minh bạch tài sản, thu nhập về cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là báo cáo thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản, thu nhập của UBND Phường 12 trong năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND TPVT;
- Thanh tra TPVT;
- TTr Đảng ủy, HĐND, UBND phường;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thị Thu Hồng